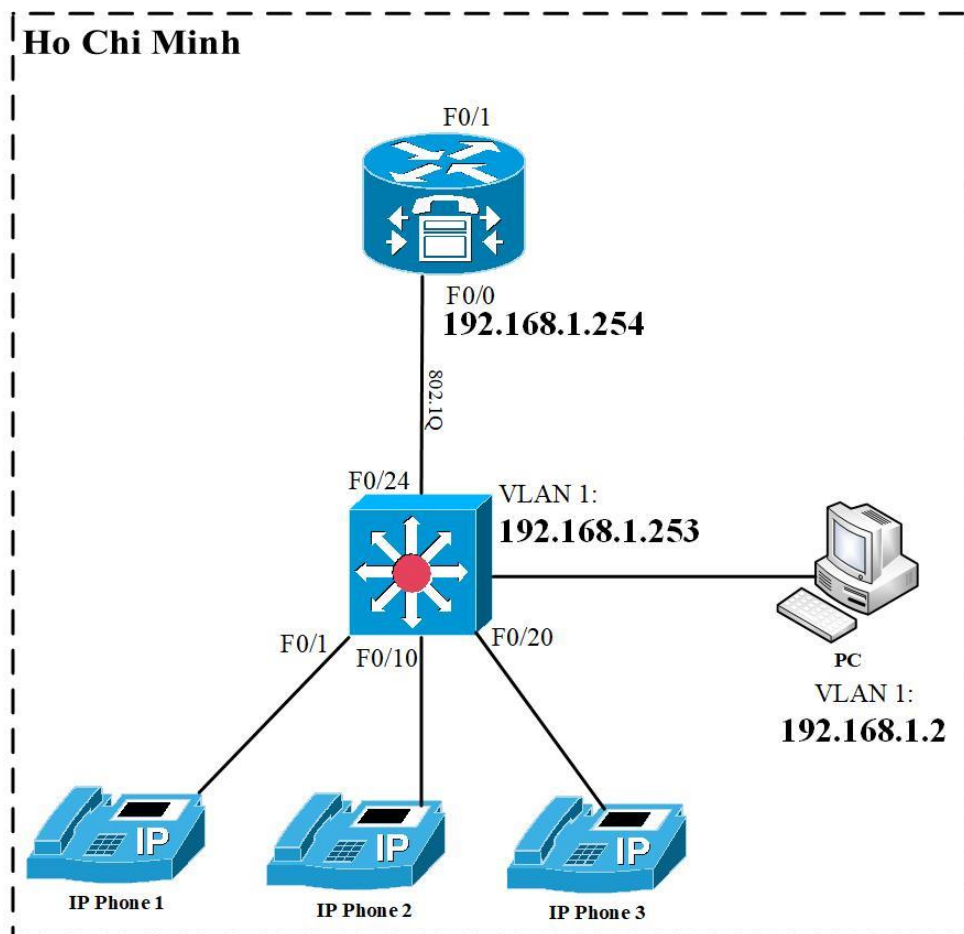


FEATURE CONFIGURATION ON CUCME - Lesson 04

Sơ đồ:

1. Physical Diagram:



Hình 1 – Sơ đồ vật lý

Network Parameters:

GROUP	EXTENSION	VLAN	Router Port	IP Subnet	Default Gateway	DHCP Range
1	1xxx	VOICE: 10	F0/0.10	10.1.10.0/24	10.1.10.254	10.1.10.100 -> .150
		DATA: 20	F0/0.20	10.1.20.0/24	10.1.20.254	10.1.20.100 -> .150
2	2xxx	VOICE: 11	F0/0.11	10.2.10.0/24	10.2.10.254	10.2.10.100 -> .150
		DATA: 21	F0/0.21	10.2.20.0/24	10.2.20.254	10.2.20.100 -> .150
3	3xxx	VOICE: 12	F0/0.12	10.3.10.0/24	10.3.10.254	10.3.10.100 -> .150
		DATA: 22	F0/0.21	10.3.20.0/24	10.3.20.254	10.3.20.100 -> .150
4	4xxx	VOICE: 13	F0/0.13	10.4.10.0/24	10.4.10.254	10.4.10.100 -> .150
		DATA: 23	F0/0.23	10.4.20.0/24	10.4.20.254	10.4.20.100 -> .150
5	5xxx	VOICE: 14	F0/0.14	10.5.10.0/24	10.5.10.254	10.5.10.100 -> .150
		DATA: 24	F0/0.24	10.5.20.0/24	10.5.20.254	10.5.20.100 -> .150
6	6xxx	VOICE: 15	F0/0.15	10.6.10.0/24	10.6.10.254	10.6.10.100 -> .150
		DATA: 25	F0/0.25	10.6.20.0/24	10.6.20.254	10.6.20.100 -> .150

Mô tả:

- Bài Lab bao gồm các thiết bị: Router, Switch, IP Phone và PC kết nối với nhau như hình 1.
- Trên sơ đồ hình 1 là kịch bản giả lập một mạng doanh nghiệp sở hữu hệ thống các IP Phone kết nối với CUCME để thực hiện cuộc gọi giữa các phòng ban với nhau, mỗi phòng ban đều có hệ thống các PC dành cho nhân viên của phòng ban đó.
- Đội ngũ IT của doanh nghiệp cần phải cấu hình VoiceMail AIM CUE cho hệ thống
- Đội ngũ IT của doanh nghiệp cần phải cấu hình để cuộc gọi giữa các phòng ban có thể liên hệ (thực hiện cuộc gọi) ra bên ngoài PSTN
- Bài lab đã được thiết lập sẵn các cổng vật lý, và sơ đồ IP được quy hoạch theo bảng thiết kế như sau:

HCM SITE	Địa chỉ IP	Ghi chú
CUCME 1	F0/0.1: 192.168.X.254	Địa chỉ cổng quản lý
	F0/0.10: 10.X.10.254	Gateway cho VLAN 10
	F0/0.20: 10.X.20.254	Gateway cho VLAN 20
	F0/0.30: 10.X.30.254	Gateway cho VLAN 30
SWITCH 1	VLAN 1: 192.168.X.253	Địa chỉ cổng quản lý

Yêu cầu:

1. Cấu hình cơ bản trên các thiết bị:

- Cấu hình cổng Access, Trunk phù hợp trên các cổng của SWITCH 1 và SWITCH 2.
- Trên SWITCH 1 và SWITCH 2 khởi tạo các Vlan tương ứng :
 - VLAN 10 (Voice VLAN)
 - VLAN 20 (Phong Ky Thuat)
 - VLAN 30 (Phong Kinh Doanh)
- **Định tuyến giữa các VLAN:**
 - Cấu hình CUCME 1 thực hiện định tuyến giữa các VLAN 10, 20 và 30
- **DHCP:**
 - Cấu hình CUCME1 làm DHCP server cấp IP cho các host thuộc các VLAN 20 với subnet 10.X.20.0/24 và VLAN 30 với subnet 10.X.30.0/24

2. Cấu hình dịch vụ Telephony-Service :

- Cấu hình CUCME1 cấp số điện thoại DN (Directory Number) cho các IP Phone trên sơ đồ, đảm bảo các IP Phone có thể thực hiện cuộc gọi với nhau
 - IP PHONE 1 tương ứng ephone-dn 1 – number X001
 - IP PHONE 2 tương ứng ephone-dn 2 – number X002
 - IP PHONE 3 tương ứng ephone-dn 3 – number X003
- Cấu hình các tính năng trên CUCME như sau:
 - **Cấu hình tính năng Shared Line:** Một DN có thể gán cho nhiều Phone khác nhau.
 - Trên CUCME1 Cấu hình Shared Line X102 trên button 2 cho các Phone X001,X002,X003
 - **Cấu hình tính năng Hunt Stop:**
 - Trên CUCME1 Cấu hình các Phone X001,X002,X003 tham gia vào Hunt Stop X101
 - **Cấu hình tính năng Hunt Group:**
 - Trên CUCME1 Cấu hình Hunt Group Pilot X000 cho phép phân phối cuộc gọi cho các Phone X001,X002,X003
 - **Cấu hình dand bạ Directory Service**
 - **Cấu hình tính năng Speed Dial:** Cấu hình Speed Dial cho Phone X001, X002, X003.
 - **Cấu hình tính năng Call Pickup:** Phone X001 có cuộc gọi đến nhưng không bắt máy, Phone X002 muốn tiếp nhận cuộc gọi chỉ cần nhấn PickUp softkey rồi nhấn X001 sẽ lập tức tiếp nhận cuộc gọi từ Phone X001.

○ **Cấu hình các tính năng cho Dial Peer:**

- Hiệu chỉnh mã codec trên Dial Peer:
 - Cấu hình “voice class codec” để tránh tình huống mã codec giữa các dial peer bị lệch nhau
-

○ **Cấu hình E1 và dial peer cho phép gọi đi PSTN**

○ **Cấu hình Caller ID đại diện cho hệ thống Telephony của Enterprise trước khi gửi đi PSTN:**

- sử dụng Translation Rule để :
- Hiệu chỉnh Caller ID sẽ xuất hiện là số đại diện chủ luồng của công ty (sử dụng số chủ luồng 02862877234)
- Từ X001 gọi đi với Caller ID là 0862.877.210
- Từ X002 gọi đi với Caller ID là 0862.877.211

○ **Cấu hình secondary number cho các Extension nội bộ cho phép PSTN gọi vào**

○ **Cấu hình Translation-rule cho phép PSTN gọi vào số nội bộ**

○ **Cấu hình VoiceMail AIM CUE:**

- Thiết lập IP cho AIM CUE module và cấu hình VoiceMail Service.
- Khắc phục sự cố nếu kết nối tới AIM CUE module không được
- Kiểm tra, giám sát MailBox các EndUser

○ **Thiết lập giao diện Web GUI trên CUE**

- Thiết lập EndUser được phép truy cập vào giao diện Web GUI của CUE
- Thiết lập Web GUI của CUE kết nối tới giao diện Web GUI của CME
- Tạo và hiệu chỉnh User trên CUE bằng giao diện Web GUI
- Cấu hình tính năng VoiceView Express

○ **Hướng dẫn kiểm tra VoiceMail dành cho EndUser**